

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói thiết giới hoặc thường, hoặc vô thường, nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nói thiết giới hoặc lạc, hoặc khổ, nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nói thiết giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói thiết giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu thiết giới hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu thiết giới hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu thiết giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu thiết giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu thiết giới hoặc thường, hoặc vô thường, cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; cầu thiết giới hoặc lạc, hoặc khổ, cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; cầu thiết giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu thiết giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tợ.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tợ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói thân giới hoặc thường, hoặc

vô thường, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nói thân giới hoặc lạc, hoặc khổ, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nói thân giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói thân giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nêu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu thân giới hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu thân giới hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu thân giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu thân giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu thân giới hoặc thường, hoặc vô thường, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; cầu thân giới hoặc lạc, hoặc khổ, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; cầu thân giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu thân giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói ý giới hoặc thường, hoặc vô thường, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nói ý giới hoặc lạc, hoặc khổ, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nói ý giới hoặc ngã, hoặc vô ngã,

nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói ý giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu ý giới hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu ý giới hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu ý giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu ý giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu ý giới hoặc thường, hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường; cầu ý giới hoặc lạc, hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ; cầu ý giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu ý giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói địa giới hoặc thường, hoặc vô thường, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường, hoặc vô thường; nói địa giới hoặc lạc, hoặc khổ, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc, hoặc khổ; nói địa giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói địa giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu địa giới hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường,

hoặc vô thường; nên cầu địa giới hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu địa giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu địa giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu địa giới hoặc thường, hoặc vô thường, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường, hoặc vô thường; cầu địa giới hoặc lạc, hoặc khổ, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc, hoặc khổ; cầu địa giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu địa giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói vô minh hoặc thường, hoặc vô thường, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc thường, hoặc vô thường; nói vô minh hoặc lạc, hoặc khổ, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc lạc, hoặc khổ; nói vô minh hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói vô minh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu vô minh hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu vô minh hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu vô minh hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu vô minh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não

hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu vô minh hoặc thường, hoặc vô thường, cầu hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não hoặc thường, hoặc vô thường; cầu vô minh hoặc lạc, hoặc khổ, cầu hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não hoặc lạc, hoặc khổ; cầu vô minh hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu vô minh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu hành cho đến lão tử, sâu, than, khổ, ưu, não hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bố thí Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường, nói tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường; nói bố thí Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ, nói tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ; nói bố thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói bố thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường, hoặc vô thường; cầu bố thí

Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lạc, hoặc khổ; cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không nội hoặc thường, hoặc vô thường, nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc thường, hoặc vô thường; nói pháp không nội hoặc lạc, hoặc khổ, nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc, hoặc khổ; nói pháp không nội hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói pháp không nội hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không

bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu pháp không nội hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu pháp không nội hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu pháp không nội hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu pháp không nội hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu pháp không nội hoặc thường, hoặc vô thường, cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường, hoặc vô thường; cầu pháp không nội hoặc lạc, hoặc khổ, cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc, hoặc khổ; cầu pháp không nội hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu pháp không nội hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói chơn như hoặc thường, hoặc vô thường, nói pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì hoặc thường, hoặc vô thường; nói chơn như hoặc lạc, hoặc khổ, nói pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì hoặc lạc, hoặc khổ; nói chơn như hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh

bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói chơn như hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu chơn như hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu chơn như hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu chơn như hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu chơn như hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... cầu chơn như hoặc thường, hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc thường, hoặc vô thường; cầu chơn như hoặc lạc, hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc lạc, hoặc khổ; cầu chơn như hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu chơn như hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Thánh đế khổ hoặc thường, hoặc vô thường, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường, hoặc vô thường; nói Thánh đế khổ hoặc lạc, hoặc khổ, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc, hoặc khổ; nói Thánh đế khổ hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói Thánh đế khổ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu Thánh đế khổ hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu Thánh



đế khổ hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu Thánh đế khổ hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu Thánh đế khổ hoặc thường, hoặc vô thường, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường, hoặc vô thường; cầu Thánh đế khổ hoặc lạc, hoặc khổ, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc, hoặc khổ; cầu Thánh đế khổ hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn tịnh lự hoặc thường, hoặc vô thường, nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc thường, hoặc vô thường; nói bốn tịnh lự hoặc lạc, hoặc khổ, nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc lạc, hoặc khổ; nói bốn tịnh lự hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói bốn tịnh lự hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu bốn tịnh lự hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu bốn tịnh lự hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu bốn tịnh lự hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu bốn tịnh lự hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu bốn tịnh lự hoặc thường, hoặc vô thường, cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc thường, hoặc vô thường; cầu bốn tịnh lự hoặc lạc, hoặc

khô, cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc lạc, hoặc khổ; cầu bốn tịnh lự hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu bốn tịnh lự hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tám giải thoát hoặc thường, hoặc vô thường, nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc thường, hoặc vô thường; nói tám giải thoát hoặc lạc, hoặc khổ, nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc lạc, hoặc khổ; nói tám giải thoát hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói tám giải thoát hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu tám giải thoát hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu tám giải thoát hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu tám giải thoát hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu tám giải thoát hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu tám giải thoát hoặc thường, hoặc vô thường, cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc thường, hoặc vô thường; cầu tám giải thoát hoặc lạc, hoặc khổ, cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc lạc, hoặc khổ; cầu tám giải thoát hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu tám giải thoát hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn niệm trụ hoặc thường, hoặc vô thường, nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo hoặc thường, hoặc vô thường; nói bốn niệm trụ hoặc lạc, hoặc khổ, nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo hoặc lạc, hoặc khổ; nói bốn niệm trụ hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói bốn niệm trụ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu bốn niệm trụ hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu bốn niệm trụ hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu bốn niệm trụ hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu bốn niệm trụ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu bốn niệm trụ hoặc thường, hoặc vô thường, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc thường, hoặc vô thường; cầu bốn niệm trụ hoặc lạc, hoặc khổ, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc lạc, hoặc khổ; cầu bốn niệm trụ hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu bốn niệm trụ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp môn giải thoát không

hoặc thường, hoặc vô thường, nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc thường, hoặc vô thường; nói pháp môn giải thoát không hoặc lạc, hoặc khổ, nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc lạc, hoặc khổ; nói pháp môn giải thoát không hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói pháp môn giải thoát không hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu pháp môn giải thoát không hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu pháp môn giải thoát không hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu pháp môn giải thoát không hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu pháp môn giải thoát không hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu pháp môn giải thoát không hoặc thường, hoặc vô thường, cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc thường, hoặc vô thường; cầu pháp môn giải thoát không hoặc lạc, hoặc khổ, cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc lạc, hoặc khổ; cầu pháp môn giải thoát không hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu pháp môn giải thoát không hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói năm loại mắt hoặc thường, hoặc vô thường, nói sáu phép thần thông hoặc thường, hoặc vô thường; nói năm loại mắt hoặc lạc, hoặc khổ, nói sáu phép thần thông hoặc lạc, hoặc khổ; nói năm loại mắt hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói sáu phép thần thông hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói năm loại mắt hoặc tịnh,

hoặc bất tịnh, nói sáu phép thân thông hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu năm loại mắt hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu sáu phép thân thông hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu năm loại mắt hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu sáu phép thân thông hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu năm loại mắt hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu sáu phép thân thông hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu năm loại mắt hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu sáu phép thân thông hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu năm loại mắt hoặc thường, hoặc vô thường, cầu sáu phép thân thông hoặc thường, hoặc vô thường; cầu năm loại mắt hoặc lạc, hoặc khổ, cầu sáu phép thân thông hoặc lạc, hoặc khổ; cầu năm loại mắt hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu sáu phép thân thông hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu năm loại mắt hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu sáu phép thân thông hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói mười lực của Phật hoặc thường, hoặc vô thường, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường, hoặc vô thường; nói mười lực của Phật hoặc lạc, hoặc khổ, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc, hoặc khổ; nói mười lực của Phật hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói mười lực của Phật hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu mười lực của Phật hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu mười lực của Phật hoặc lạc, hoặc

khổ, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu mười lục của Phật hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu mười lục của Phật hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu mười lục của Phật hoặc thường, hoặc vô thường, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường, hoặc vô thường; cầu mười lục của Phật hoặc lạc, hoặc khổ, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc, hoặc khổ; cầu mười lục của Phật hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu mười lục của Phật hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không quên mất hoặc thường, hoặc vô thường, nói tánh luôn luôn xả hoặc thường, hoặc vô thường; nói pháp không quên mất hoặc lạc, hoặc khổ, nói tánh luôn luôn xả hoặc lạc, hoặc khổ; nói pháp không quên mất hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói tánh luôn luôn xả hoặc ngã, hoặc vô ngã; nói pháp không quên mất hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nói tánh luôn luôn xả hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh lự nên cầu pháp không quên mất hoặc thường, hoặc vô thường, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường, hoặc vô thường; nên cầu pháp không quên mất hoặc lạc, hoặc khổ, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc, hoặc khổ; nên cầu pháp không quên mất hoặc ngã, hoặc vô ngã, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã, hoặc vô ngã; nên cầu pháp không quên mất hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh, hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh lự là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... cầu pháp không quên mất hoặc thường, hoặc vô thường, cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường, hoặc vô thường; cầu pháp không quên mất hoặc lạc, hoặc khổ, cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc, hoặc khổ; cầu pháp không quên mất hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã, hoặc vô ngã; cầu pháp không quên mất hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh, hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh lự thì ta gọi là tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Này Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, nên biết, đều là nói về tịnh lự Ba-la-mật-đa hữu sở đắc tương tự.

Quyển Thứ 138

**HẾT**